

Chuyển đổi số trong quản lí, dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông

Lương Văn Tới

Email: luonganhkhoa2011@gmail.com
Trường Trung học phổ thông Phan Đăng Lưu
Thị trấn Yên Thành, huyện Yên Thành,
tỉnh Nghệ An, Việt Nam

TÓM TẮT: Nghiên cứu về “Chuyển đổi số trong quản lí, dạy học, học tập, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông” nhấn mạnh vào việc áp dụng công nghệ số vào môi trường giáo dục trung học phổ thông, tập trung vào việc khám phá cách mà các công nghệ như máy tính, Internet, phần mềm giáo dục và thiết bị di động có thể được tích hợp để tối ưu hóa các khía cạnh khác nhau của giáo dục. Đối với quản lí, nghiên cứu tập trung vào việc sử dụng hệ thống quản lí trường học thông minh, giúp tối ưu hóa quy trình quản lí học sinh, giáo viên, tài nguyên và thông tin. Trong dạy học, công nghệ số được tích hợp vào các phương pháp giảng dạy và học tập, tạo ra môi trường học tập kích thích và tương tác hơn thông qua phần mềm giáo dục, các nền tảng trực tuyến và tài nguyên số.

TỪ KHÓA: Chuyển đổi số, số hóa, công nghệ số, giáo dục, trung học phổ thông.

→ Nhận bài 26/4/2024 → Nhận bài đã chỉnh sửa 03/6/2024 → Duyệt đăng 10/8/2024.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12420204>

1. Đặt vấn đề

Điều 29 Luật Giáo dục 2019 quy định mục tiêu của giáo dục phổ thông là phát triển toàn diện cho người học về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, kĩ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo; hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa và trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho người học tiếp tục học chương trình giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp hoặc tham gia lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI và Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ tiếp tục khẳng định và đề xuất những hướng đi cụ thể để thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện và đổi mới [1], [2].

Nghị quyết số 29-NQ/TW nêu rõ sự tập trung vào việc dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học và tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kĩ năng, phát triển năng lực. Đồng thời, đề xuất đổi mới căn bản hình thức và phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục, đào tạo, đảm bảo trung thực, khách quan. Nghị quyết còn nhấn mạnh việc đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại, nâng cao chất lượng toàn diện và coi trọng giáo dục lí tưởng, giáo dục lịch sử cách mạng, đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kĩ năng thực hành, tác phong công nghiệp, ý thức trách nhiệm xã hội [1]. Trong bối cảnh này, việc chuyển đổi số trong quản lí hoạt động dạy, học, kiểm tra và đánh giá trở nên cấp thiết và quan trọng. Điều này không chỉ đảm bảo tính linh hoạt và hiện đại trong quá trình giáo dục mà còn

đáp ứng yêu cầu đổi mới theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất của người học. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, có những hạn chế cơ bản như việc ra đề kiểm tra chưa đảm bảo quy trình và yêu cầu ở mỗi khâu, công tác quản lí của hiệu trưởng còn hạn chế. Giáo viên và học sinh chưa đầy đủ năng lực và sự sẵn sàng đổi mới. Điều này đặt ra thách thức trong việc thực hiện chuyển đổi số một cách hiệu quả và linh hoạt. Nghiên cứu này chọn trường trung học phổ thông làm đối tượng nghiên cứu để tìm ra biện pháp chuyển đổi số phù hợp và tối ưu nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thông qua việc chuyển đổi số trong quản lí hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh theo các văn bản quy phạm và định hướng mới của ngành Giáo dục, đề xuất các biện pháp chuyển đổi số trong quản lí hoạt động dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tổng quan các công trình nghiên cứu trước đây và cơ sở lí thuyết

a. Tổng quan các công trình nghiên cứu trước đây

Nhóm tác giả Võ Thanh Toàn và Hồ Thị Kỳ (2024) đã phân tích hiện trạng ứng dụng chuyển đổi số trong các hoạt động quản lí, dạy học, kiểm tra đánh giá ở trường trung học phổ thông; đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả ứng dụng chuyển đổi số trong giáo dục trung học phổ thông, góp phần đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục [3]. Nghiên cứu của nhóm tác giả Tạ Văn Ngọc giới thiệu ứng dụng phần mềm quản lí học tập E-learning trong dạy học môn Toán ở trường trung học phổ thông. Kết quả nghiên cứu

cho thấy, việc ứng dụng E-learning giúp nâng cao hiệu quả dạy học, tăng hứng thú học tập cho học sinh và phát triển năng lực tự học [4]. Nghiên cứu của tác Ngô Thanh Trúc trình bày kết quả nghiên cứu sử dụng phần mềm Zoom để tổ chức dạy học trực tuyến ở trường trung học phổ thông trong bối cảnh dịch COVID-19. Kết quả cho thấy, việc sử dụng Zoom có hiệu quả trong việc duy trì hoạt động dạy học, giúp học sinh tiếp thu kiến thức và rèn luyện kĩ [5]. Tác giả Trịnh Đông Thư đánh giá hiệu quả ứng dụng hệ thống thi trực tuyến trong kiểm tra đánh giá học sinh trung học phổ thông. Kết quả cho thấy, hệ thống thi trực tuyến có nhiều ưu điểm như tiết kiệm thời gian, công sức, nâng cao tính khách quan và chính xác trong đánh giá [6].

b. Cơ sở lý thuyết

Chuyển đổi số: Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), chuyển đổi số trong giáo dục là ứng dụng công nghệ số vào các hoạt động quản lí, dạy học, học tập và đánh giá trong giáo dục nhằm đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục.

Chuyển đổi số trong quản lí: Là ứng dụng các công nghệ số để số hóa thông tin, tự động hóa quy trình, hỗ trợ ra quyết định và nâng cao hiệu quả quản lí trong nhà trường. Ví dụ: Sử dụng phần mềm quản lí học sinh, hệ thống sổ điểm điện tử, phần mềm quản lí tài chính... [7].

Chuyển đổi số trong dạy học: Là ứng dụng các công nghệ số để đổi mới phương pháp giảng dạy, tạo môi trường học tập tương tác và cá nhân hóa cho học sinh. Ví dụ: Sử dụng giáo án điện tử, lớp học trực tuyến, các bài giảng video, phần mềm giáo dục [8].

Chuyển đổi số trong kiểm tra đánh giá: Là ứng dụng các công nghệ số để đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá, nâng cao tính khách quan và hiệu quả của quá trình đánh giá. Ví dụ: Sử dụng các bài thi trực tuyến, phần mềm chấm bài tự động, hệ thống đánh giá năng lực... [9].

- Đặc điểm chuyển đổi số ở trung học phổ thông:

Tính toàn diện: Chuyển đổi số cần được thực hiện đồng bộ trong các hoạt động quản lí, dạy học, học tập và đánh giá.

Tính thích ứng: Cần lựa chọn các giải pháp công nghệ phù hợp với điều kiện cụ thể của từng nhà trường và từng địa phương.

Tính nhân văn: Việc ứng dụng công nghệ cần đảm bảo tôn trọng đạo đức nhà giáo, học sinh và không ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe, tinh thần của học sinh.

Tính an toàn thông tin: Cần đảm bảo an toàn dữ liệu và bảo mật thông tin cá nhân của học sinh và nhà giáo.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu cho vấn đề “Chuyển đổi số trong quản lí, dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông” bao gồm các bước sau:

Tìm hiểu về tình hình hiện tại: Nghiên cứu tình hình sử dụng công nghệ số trong các hoạt động quản lí, dạy học, học tập, kiểm tra và đánh giá tại các trường trung học phổ thông. Thu thập thông tin về các ứng dụng, công cụ, phương pháp đã được triển khai và hiệu quả của chúng.

Xác định nhu cầu và vấn đề: Phân tích các nhu cầu, mong muốn và khó khăn trong việc áp dụng công nghệ số trong các khía cạnh của giáo dục trung học phổ thông. Xác định các vấn đề cụ thể mà chuyển đổi số có thể giải quyết hoặc cải thiện.

Lập kế hoạch nghiên cứu: Xác định phương pháp nghiên cứu phù hợp như phỏng vấn, khảo sát, quan sát hoặc phân tích tài liệu. Xây dựng kế hoạch thu thập dữ liệu và xác định mẫu người tham gia nghiên cứu.

Thu thập dữ liệu: Thực hiện các hoạt động thu thập dữ liệu theo kế hoạch đã lập, bao gồm phỏng vấn, khảo sát, quan sát hoặc phân tích tài liệu liên quan đến chuyển đổi số trong giáo dục trung học phổ thông.

Phân tích và đánh giá dữ liệu: Tiến hành phân tích dữ liệu thu thập được để hiểu rõ hơn về tình trạng và ảnh hưởng của chuyển đổi số trong các khía cạnh của giáo dục trung học phổ thông. Đánh giá các kết quả và phản hồi từ các nguồn dữ liệu khác nhau.

Rút ra kết luận và đề xuất: Dựa trên phân tích và đánh giá dữ liệu, rút ra kết luận về tình trạng hiện tại và đề xuất các biện pháp cải thiện hoặc phát triển trong việc áp dụng công nghệ số trong giáo dục trung học phổ thông.

So sánh và thảo luận: So sánh kết quả của nghiên cứu với các nghiên cứu trước đó và thảo luận về những khía cạnh cụ thể của chuyển đổi số trong giáo dục trung học phổ thông.

2.3. Kết quả nghiên cứu thực trạng chuyển đổi số trong quản lí hoạt động quản lí, dạy, học, kiểm tra và đánh giá tại các trường trung học phổ thông ở Việt Nam hiện nay

2.3.1. Khảo sát về thực trạng

a. Mục đích nghiên cứu thực trạng

Mục đích của nghiên cứu này là đánh giá thực trạng chuyển đổi số tại các trường trung học phổ thông tại Việt Nam. Nghiên cứu nhằm: 1/ Xác định mức độ áp dụng công nghệ số trong dạy và học tại các trường trung học phổ thông; 2/ Đánh giá hiệu quả của các công cụ số trong quản lí và kiểm tra đánh giá; 3/ Tìm hiểu các khó khăn và thách thức gặp phải trong quá trình chuyển đổi số; 4/ Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả chuyển đổi số trong giáo dục trung học phổ thông.

b. Nội dung điều tra

Nội dung điều tra bao gồm các khía cạnh sau:

- Cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ: Khảo sát mức độ trang bị cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ thông tin tại các trường trung học phổ thông.

- Ứng dụng công nghệ trong dạy và học: Khảo sát việc sử dụng các nền tảng học trực tuyến, phần mềm hỗ trợ giảng dạy, tài liệu học tập điện tử.

- Quản lý và kiểm tra đánh giá: Đánh giá việc sử dụng các công cụ quản lý học tập (LMS) và các phần mềm kiểm tra đánh giá trực tuyến.

- Đào tạo và phát triển kỹ năng số cho giáo viên và học sinh: Khảo sát các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho giáo viên và học sinh.

- Khó khăn và thách thức: Tìm hiểu các vấn đề gặp phải trong quá trình triển khai chuyển đổi số.

c. Đối tượng điều tra

Giáo viên trung học phổ thông và cán bộ quản lý giáo dục. Tổng số đối tượng điều tra: 200 người. Trong đó: 120 học sinh, 70 giáo viên và 30 cán bộ quản lý giáo dục

d. Xử lý số liệu và kết quả

Số liệu thu thập được xử lý bằng Excel để phân tích và trình bày kết quả. Dưới đây là một số bảng biểu minh họa kết quả nghiên cứu (xem Bảng 1, 2, 3, 4).

Theo kết quả khảo sát, 80% các trường trung học phổ thông có phòng máy tính, 95% có kết nối Internet, 70% sử dụng máy chiếu và 60% có phòng học trực tuyến. Điều này cho thấy, phần lớn các trường đã có cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ tương đối tốt nhưng vẫn cần cải thiện để đạt mức phổ cập cao hơn, đặc biệt là việc trang bị các phòng học trực tuyến.

Về việc sử dụng các nền tảng học trực tuyến, Google Classroom là nền tảng phổ biến nhất với 85% giáo viên và 90% học sinh sử dụng. Microsoft Teams cũng được sử dụng tương đối phổ biến với 60% giáo viên và 65% học sinh. Zoom phục vụ chủ yếu cho các lớp học trực tuyến đồng thời với 75% giáo viên và 80% học sinh sử dụng.

Bảng 1: Mức độ trang bị cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ tại các trường trung học phổ thông

Hạng mục	Số lượng trường (%)
Có phòng máy tính	80%
Có kết nối Internet	95%
Sử dụng máy chiếu	70%
Có phòng học trực tuyến	60%

Bảng 3: Đánh giá hiệu quả của các công cụ kiểm tra đánh giá trực tuyến

Công cụ kiểm tra trực tuyến	Hiệu quả cao (%)	Hiệu quả trung bình (%)	Hiệu quả thấp (%)
Quizizz	70%	25%	5%
Kahoot	65%	30%	5%
Google Forms	80%	15%	5%
Microsoft Forms	75%	20%	5%

Moodle có tỉ lệ sử dụng thấp nhất với 40% giáo viên và 50% học sinh, có thể do yêu cầu kỹ năng quản lý và sử dụng phức tạp hơn.

Đánh giá hiệu quả của các công cụ kiểm tra đánh giá trực tuyến cho thấy, Google Forms được đánh giá cao nhất với 80% phản hồi tích cực, tiếp theo là Microsoft Forms với 75%. Quizizz và Kahoot cũng được đánh giá cao về hiệu quả với tỉ lệ hiệu quả cao lần lượt là 70% và 65%. Các công cụ này không chỉ dễ sử dụng mà còn tạo ra sự hứng thú và tương tác tích cực từ học sinh.

Tuy nhiên, quá trình triển khai chuyển đổi số gặp phải nhiều khó khăn: Thiếu thiết bị công nghệ là khó khăn lớn nhất đối với học sinh (50%) và cũng là vấn đề đối với giáo viên (40%) và cán bộ quản lý (30%); Thiếu kỹ năng sử dụng công nghệ gặp phải bởi 30% giáo viên và 35% học sinh, cho thấy cần có các chương trình đào tạo và bồi dưỡng kỹ năng số; Thiếu kinh phí là khó khăn lớn nhất đối với cán bộ quản lý (60%), giáo viên (50%) và học sinh (45%), cho thấy việc cấp kinh phí là một yếu tố quan trọng cần giải quyết để hỗ trợ chuyển đổi số. Hạ tầng mạng không ổn định ảnh hưởng đến 40% học sinh, 35% giáo viên và 25% cán bộ quản lý cho thấy cần nâng cấp hạ tầng mạng để đảm bảo quá trình học tập và giảng dạy trực tuyến không bị gián đoạn.

2.3.2. Thuận lợi

Quá trình chuyển đổi số trong quản lý hoạt động kiểm tra và đánh giá học sinh tại các trường trung học phổ thông diễn ra đều đặn và đã mang lại một số kết quả đáng chú ý. Triển khai Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT đã giúp cán bộ chuyển đổi số trong quản lý và giáo viên

Bảng 2: Tỉ lệ giáo viên và học sinh sử dụng các nền tảng học trực tuyến

Nền tảng học trực tuyến	Tỉ lệ giáo viên (%)	Tỉ lệ học sinh (%)
Google Classroom	85%	90%
Microsoft Teams	60%	65%
Zoom	75%	80%
Moodle	40%	50%

Bảng 4: Khó khăn gặp phải trong quá trình triển khai chuyển đổi số

Khó khăn	Tỉ lệ giáo viên (%)	Tỉ lệ học sinh (%)	Tỉ lệ cán bộ quản lý (%)
Thiếu thiết bị công nghệ	40%	50%	30%
Thiếu kỹ năng sử dụng công nghệ	30%	35%	20%
Thiếu kinh phí	50%	45%	60%
Hạ tầng mạng không ổn định	35%	40%	25%

ở trường trung học phổ thông nhận thức đúng và đánh giá cao vai trò của công tác chuyển đổi số trong quản lý hoạt động đánh giá học sinh. Họ đã triển khai và thực hiện mục tiêu đổi mới một cách căn bản và đáp ứng được yêu cầu theo quy định về quy chế và đánh giá xếp loại học sinh [3].

2.3.3. Khó khăn, tồn tại

Công tác chỉ đạo hoạt động dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở các trường còn thiếu sự chủ động, linh hoạt và thực hiện chưa đúng tinh thần đổi mới. Sự phối hợp giữa các lực lượng tham gia trong quá trình đánh giá học sinh chưa thực sự hiệu quả và thiếu sự thống nhất, ảnh hưởng đến kết quả chung của công tác đánh giá học sinh ở từng nhà trường. Công tác kiểm tra của cán bộ chuyển đổi số trong quản lý đối với giáo viên vẫn còn nhiều bất cập và chưa đạt được kết quả mong muốn trong việc giám sát và hỗ trợ giáo viên sau kiểm tra [10].

2.3.4. Nguyên nhân của những khó khăn, tồn tại

Một số cán bộ, giáo viên và phụ huynh học sinh vẫn chưa hiểu rõ, đầy đủ về vai trò, mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của hoạt động đánh giá học sinh theo Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản hướng dẫn liên quan [11]. Trình độ và năng lực của một số cán bộ tham gia chuyển đổi số trong quản lý và của giáo viên về dạy, học, kiểm tra và đánh giá vẫn còn hạn chế. Họ chưa đủ khả năng tổ chức thực hiện các bước trong quy trình đánh giá, chưa cập nhật được các phương thức mới, dẫn đến việc thực hiện chậm trễ và không hiệu quả. Sự ảnh hưởng của quan niệm “học để thi, để thành đạt” khiến cho phụ huynh và học sinh tạo áp lực lên giáo viên trong việc đánh giá sự tiến bộ trong các môn học. Đồng thời, việc này ít chú trọng đến đánh giá năng lực và phẩm chất của học sinh theo tinh thần đổi mới [12].

2.4. Biện pháp đề xuất

2.4.1. Chuyển đổi số trong quản lý xây dựng kế hoạch quản lý, dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông nhằm mục đích tăng cường hiệu quả và tính linh hoạt trong quá trình giáo dục

Hoạt động lập kế hoạch đóng vai trò quan trọng, cần phải xác định rõ mục tiêu, nội dung và quy trình tổ chức thực hiện để đảm bảo đạt được hiệu quả mong muốn. Thông qua việc xây dựng kế hoạch, cán bộ chuyển đổi số trong quản lý và giáo viên có thể định rõ nhiệm vụ của mỗi cá nhân trong quá trình kiểm tra, đánh giá và dạy học. Đồng thời, kế hoạch này cũng là cơ sở để đề xuất các biện pháp nhằm đảm bảo mục tiêu giáo dục được thực hiện một cách hiệu quả. Quy trình lập kế hoạch cần tuân thủ đúng các quy định của ngành, phải được hiểu rõ, thực hiện đồng thuận bởi tất cả cán bộ

quản lý và giáo viên. Điều này tạo ra một môi trường hợp tác và trách nhiệm cao trong hội đồng nhà trường.

Để thực hiện chuyển đổi số cần phải phân tích nhu cầu và tài nguyên, tiến hành nâng cấp hạ tầng công nghệ, đồng thời đào tạo và phát triển nhân sự. Các công cụ trực tuyến cũng cần được tích hợp để tối ưu hóa quá trình dạy và học cũng như kiểm tra và đánh giá hiệu suất học tập của học sinh. Việc khuyến khích hoạt động thảo luận và tương tác trực tuyến cũng giúp xây dựng một cộng đồng học thuật đa dạng và tích cực.

2.4.2. Chuyển đổi số trong quản lý tổ chức, phân công của nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông

Để tối ưu hóa hoạt động quản lý, dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông thông qua chuyển đổi số trong tổ chức và phân công, mục tiêu của biện pháp này là nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực và tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhằm hoàn thiện chức năng và nhiệm vụ của hiệu trưởng trong công tác quản lý số, đồng thời cung cấp hỗ trợ hiệu quả cho các bộ phận và cá nhân liên quan. Mục tiêu cuối cùng là đảm bảo, hoạt động quản lý và giảng dạy tại trường trung học phổ thông phản ánh đầy đủ phẩm chất và năng lực của học sinh, đồng thời đáp ứng mục tiêu đổi mới trong giáo dục. Để thực hiện điều này, cần thiết lập một chiến lược toàn diện. Đầu tiên, hệ thống quản lý thông tin thông minh sẽ giúp tự động hóa việc cập nhật dữ liệu và tối ưu hóa quá trình phân công giáo viên dựa trên kỹ năng và kinh nghiệm. Sử dụng hệ thống quản lý học tập trực tuyến sẽ tạo điều kiện cho một môi trường học tập linh hoạt và theo dõi tiến trình học tập của học sinh. Đồng thời, việc xây dựng một kênh truyền thông nội bộ trực tuyến sẽ giúp thông tin được chia sẻ nhanh chóng và hiệu quả.

2.4.3. Đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh trường trung học phổ thông

Biện pháp này nhằm chuyển đổi số trong việc thực hiện đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học và quản lý, đồng thời tập trung vào việc nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo tại trường trung học phổ thông. Mục tiêu chính là giúp hiệu trưởng và các cán bộ quản lý số trong trường có khả năng quản trị tốt hơn về chất lượng giáo dục; đồng thời hỗ trợ giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch dạy học và thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực. Công tác kiểm tra và đánh giá được đổi mới nhằm nâng cao chất lượng dạy học và hoạt động giáo dục tại trường. Việc này sẽ giúp khắc phục những hạn chế của các phương thức kiểm tra đánh giá truyền thống và đáp ứng yêu cầu theo Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT. Qua đó, hiệu trưởng và các cán bộ quản lý có

thể nhận biết và điều chỉnh thông tin một cách đầy đủ và hiệu quả nhất cũng như thúc đẩy việc kiểm tra, đánh giá theo chương trình giáo dục.

Sử dụng kết quả kiểm tra và đánh giá cũng giúp tăng tính chính xác và tin cậy của quá trình này, từ đó tạo ra cơ sở để điều chỉnh và khắc phục các sai sót và cung cấp cơ sở để xây dựng kế hoạch kiểm tra và đánh giá cho năm học tiếp theo một cách khoa học và hiệu quả hơn. Nội dung của biện pháp này và cách thực hiện nhấn mạnh vào việc chuyển đổi số trong quản lý hoạt động kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của học sinh trường trung học phổ thông nhằm tăng cường hiệu quả và chất lượng dạy học của nhà trường. Cụ thể như sau:

Hiệu trưởng sẽ chỉ đạo các tổ chuyên môn tiếp tục đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tập trung vào nghiên cứu bài học và trao đổi kinh nghiệm về phương pháp đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực, đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các cán bộ quản lý và giáo viên sẽ thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh, hướng đến việc đa dạng hóa các hình thức kiểm tra và đánh giá để đảm bảo tính khách quan và công bằng.

Tổ chức các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt và tuyên dương thành tích của tập thể và cá nhân, đồng thời thực hiện đánh giá định kỳ và điều chỉnh kế hoạch dựa trên kết quả kiểm tra. Hiệu trưởng sẽ phối hợp với phó hiệu trưởng và giáo viên để xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của trường và tổ chức tập huấn các phương pháp, hình thức kiểm tra mới cho đội ngũ giáo viên. Qua đó, việc thực hiện các biện pháp chuyển đổi số trong quản lý hoạt động kiểm tra và đánh giá sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và đảm bảo phát triển toàn diện của học sinh trường trung học phổ thông.

Chỉ đạo và triển khai việc bồi dưỡng đều đặn cho cán bộ quản lý và giáo viên nhà trường là một biện pháp quan trọng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên. Trong năm học 2023 - 2024, cán bộ quản lý và giáo viên trung học phổ thông sẽ thực hiện bồi dưỡng theo ba mô đun 1, 2, 3 để thích nghi với Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đồng thời khuyến khích sự học hỏi lẫn nhau giữa các trường trung học phổ thông để tìm ra giải pháp hiệu quả nhất trong công tác kiểm tra và đánh giá học sinh.

Tổ chức xây dựng công cụ kiểm tra và đánh giá, cụ thể là ngân hàng đề kiểm tra - Inter được thực hiện hàng năm bởi các tổ/nhóm chuyên môn của các trường trung học phổ thông. Điều này không chỉ bao gồm việc sử dụng ngân hàng đề Inter chung mà còn đòi hỏi giáo viên cập nhật, điều chỉnh và bổ sung vào ngân hàng đề kiểm tra của nhà trường. Việc xây dựng bảng đặc tả giúp tổ chức các hình thức kiểm tra một cách khoa học

và đa dạng hóa nội dung ôn tập cho học sinh.

Đổi mới nội dung, hình thức dạy học, kiểm tra và đánh giá là một phần quan trọng của quá trình nâng cao chất lượng giáo dục. Việc xây dựng đề kiểm tra và tổ chức kiểm tra chung cho các khối lớp khi thực hiện cẩn thận từ ma trận đến đề và hướng dẫn chấm sẽ giúp đảm bảo kết quả kiểm tra phản ánh đúng phẩm chất và năng lực học tập của học sinh. Ngoài ra, việc trang bị phương tiện, thiết bị cần thiết cũng như tổ chức các hoạt động hướng nghiệp sẽ giúp nhà trường thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, từ đó giúp học sinh tự định hướng nghề nghiệp và xác định mục tiêu học tập. Cuối cùng, việc tổ chức các buổi hội thảo, tổng kết và đánh giá cũng như chỉ đạo thống nhất cách đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập của học sinh sẽ giúp cán bộ quản lý và giáo viên nắm vững yêu cầu đổi mới kiểm tra và đánh giá hiệu quả hơn.

2.4.4. Chuyển đổi số trong quản lý việc thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học sinh của giáo viên ở trường trung học phổ thông

Chuyển đổi số trong quản lý việc thực hiện kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của học sinh cho giáo viên ở trường trung học phổ thông có mục đích quan trọng như sau: Hỗ trợ hiệu trưởng và cán bộ quản lý nhà trường trong việc đánh giá trình độ và năng lực của học sinh, từ đó chỉ đạo và đưa ra các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của trường; Giúp hiệu trưởng và cán bộ quản lý nhà trường thực hiện chuyển đổi số trong quản lý hoạt động kiểm tra và đánh giá học sinh theo đúng mục tiêu và kế hoạch đã đề ra, có dự báo để điều chỉnh và bổ sung kế hoạch một cách linh hoạt; Đánh giá chính xác trình độ và năng lực chuyên môn của đội ngũ giáo viên, từ đó tạo động lực thúc đẩy hoạt động dạy - học của nhà trường và nâng cao chất lượng giáo dục; Hỗ trợ các cấp quản lý ngành Giáo dục qua việc kiểm tra và thanh tra để chỉ đạo, hướng dẫn, điều chỉnh, tư vấn nhằm khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế trong công tác kiểm tra và đánh giá.

Để thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kiểm tra và đánh giá học tập, một số giải pháp cụ thể có thể được áp dụng như sau: Xây dựng hệ thống quản lý đánh giá trực tuyến để giáo viên có thể dễ dàng tạo và quản lý bài kiểm tra, bài tập trên nền tảng số. Sử dụng phần mềm tự động hóa chấm điểm để giảm thời gian và công sức của giáo viên trong quá trình chấm bài. Tích hợp nền tảng học trực tuyến để giáo viên có thể tạo, phân phối và thu thập bài làm của học sinh một cách thuận tiện, cung cấp phản hồi tức thì cho học sinh và giáo viên. Sử dụng công nghệ để tổ chức và phân tích dữ liệu về kết quả học tập của học sinh, xây dựng các bảng thống kê và báo cáo đa dạng để giáo viên đánh giá hiệu suất học tập của từng học sinh và lớp học. Cải thiện hệ thống quản lý

thông tin học sinh để dễ dàng theo dõi lịch sử học tập, kết quả kiểm tra và tham gia hoạt động ngoại khóa, tích hợp với hệ thống tự động thông báo cho phụ huynh. Tổ chức các khóa đào tạo và hỗ trợ kỹ thuật định kỳ để giáo viên làm quen và nâng cao kỹ năng sử dụng các công nghệ mới. Bằng cách này, chuyển đổi số trong quản lý kiểm tra và đánh giá học tập sẽ giúp tối ưu hóa quá trình này, tăng cường tính minh bạch và đảm bảo phản hồi nhanh chóng, chính xác cho học sinh và giáo viên.

2.4.5. Sử dụng các công nghệ giáo dục tiên tiến vào quản lý, dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông

Sử dụng các công nghệ giáo dục tiên tiến là một biện pháp quan trọng để nâng cao chất lượng quản lý, dạy học, học tập, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông. Bằng cách tích hợp các công nghệ này, trường có thể tạo ra một môi trường học tập hiện đại, linh hoạt và phản hồi, giúp học sinh phát triển tốt hơn. Dưới đây là một số nội dung cụ thể của biện pháp này:

Nền tảng học trực tuyến: Phát triển một nền tảng học trực tuyến cho phép giáo viên tạo và chia sẻ tài liệu, bài giảng, bài tập và tài nguyên học tập khác một cách dễ dàng. Học sinh có thể truy cập vào nền tảng này từ bất kỳ đâu và bất kỳ khi nào, tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập linh hoạt.

Ứng dụng di động cho học sinh và giáo viên: Phát triển các ứng dụng di động giúp học sinh dễ dàng truy cập vào tài liệu học tập, thực hiện bài tập và nhận thông báo về các hoạt động học tập. Đồng thời, giáo viên có thể sử dụng ứng dụng để quản lý lịch trình, giao bài tập và cung cấp phản hồi cho học sinh.

Hệ thống quản lý thông tin học sinh: Xây dựng một hệ thống quản lý thông tin học sinh để lưu trữ thông tin về học sinh, kết quả học tập và lịch sử học tập. Điều này giúp giáo viên và phụ huynh dễ dàng theo dõi tiến trình học tập của học sinh và cung cấp hỗ trợ phù hợp.

Công cụ đánh giá trực tuyến: Sử dụng các công cụ đánh giá trực tuyến để tạo và quản lý các bài kiểm tra và bài tập. Công cụ này có thể tự động chấm điểm và cung cấp phản hồi tức thì, giúp giáo viên và học sinh hiểu rõ hơn về tiến độ học tập cũng như kết quả đạt được.

Hệ thống thống kê và báo cáo: Phát triển hệ thống thống kê và báo cáo để theo dõi và đánh giá hiệu suất học tập của học sinh; Cung cấp báo cáo tổng hợp, chi tiết giúp giáo viên và phụ huynh có cái nhìn toàn diện về tiến trình học tập, kết quả đạt được.

2.4.6. Chuyển đổi số trong quản lý công tác phối hợp của nhà trường, giáo viên với phụ huynh trong hoạt động dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông

Công tác phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh là một phần quan trọng trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục và thúc đẩy hoạt động kiểm tra và đánh giá

học tập ở trường trung học phổ thông. Mục tiêu của công tác này là tạo ra sự công bằng và khách quan trong việc đánh giá học sinh, đồng thời tăng cường sự quan tâm và cộng tác từ cộng đồng phụ huynh. Để thực hiện mục tiêu này, một số biện pháp cụ thể có thể được áp dụng. Sử dụng nền tảng học trực tuyến, ứng dụng di động giúp giáo viên chia sẻ tài liệu, thông tin về học tập của học sinh một cách dễ dàng và nhanh chóng. Đồng thời, thông qua hệ thống thông báo tức thì, phụ huynh có thể nhận được phản hồi về tiến trình học tập của con em. Xây dựng hệ thống quản lý thông tin học sinh là một biện pháp khác, giúp giáo viên và phụ huynh có thể truy cập dễ dàng vào thông tin liên quan đến học tập và đánh giá. Việc phát triển website trực tuyến cho phép giáo viên chia sẻ lịch học và kế hoạch kiểm tra cũng như cung cấp thông tin đến phụ huynh về hoạt động học tập của con em. Tạo ra hệ thống thống kê, báo cáo giúp giáo viên theo dõi tiến trình học tập của học sinh và cung cấp báo cáo tổng hợp cho phụ huynh. Cuối cùng, tổ chức các khóa đào tạo cho phụ huynh về cách sử dụng công nghệ và hệ thống số giúp họ tham gia tích cực vào quá trình học tập của con em mình.

2.5. Kiểm chứng tính cấp thiết và khả thi của các biện pháp đề xuất

2.5.1. Mục đích kiểm chứng

Nhằm đánh giá mức độ cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp chuyển đổi số trong quản lý hoạt động dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông.

2.5.2. Phương pháp kiểm chứng

Sử dụng phiếu thăm dò ý kiến với các đối tượng kiểm chứng 30 cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường.

2.5.3. Nội dung kiểm chứng

Kiểm chứng mức độ cấp thiết, tính khả thi của các biện pháp Chuyển đổi số trong quản lý hoạt động dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông.

Biện pháp 1: Chuyển đổi số trong quản lý xây dựng kế hoạch hoạt động quản lý, dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông.

Biện pháp 2: Chuyển đổi số trong quản lý việc tổ chức, phân công của nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông.

Biện pháp 3: Chuyển đổi số trong quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh trường trung học phổ thông.

Biện pháp 4: Chuyển đổi số trong quản lý việc thực hiện kiểm tra, giám sát của nhà trường về thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học sinh của giáo

viên ở trường trung học phổ thông.

Biện pháp 5: Sử dụng các công nghệ giáo dục tiên tiến vào quản lý, dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông.

Biện pháp 6: Chuyển đổi số trong quản lý việc thực hiện công tác phối hợp của nhà trường, giáo viên với phụ huynh trong hoạt động dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông.

2.5.4. Kết quả kiểm chứng

a. Kiểm chứng và xử lý kết quả kiểm chứng

Khảo sát đánh giá về mức độ cần thiết, tính khả thi của các biện pháp, tác giả sử dụng phiếu hỏi khảo sát theo ba mức độ và tính điểm theo mỗi mức độ như sau (xem Bảng 1).

Bảng 1: Kết quả kiểm chứng

Mức điểm	Đánh giá mức độ cấp thiết của các biện pháp	Đánh giá tính khả thi của các các biện pháp
Điểm 1	Không cấp thiết	Không khả thi
Điểm 2	Cấp thiết	Khả thi
Điểm 3	Rất cấp thiết	Rất khả thi

b. Kết quả kiểm chứng tính cấp thiết của các giải pháp

Kiểm chứng về sự cấp thiết của các biện pháp chuyển đổi số trong quản lý được đề xuất đối với công tác Chuyển đổi số trong quản lý hoạt động dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông với 60 hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng của 23 trường trung học phổ thông trên địa bàn. Kết quả đánh giá được tổng hợp ở Bảng 2.

Bảng 2 cung cấp một cái nhìn tổng quan về đánh

giá sự cần thiết của các biện pháp chuyển đổi số trong quản lý, dạy học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông dựa trên phản hồi từ các hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng và giáo viên. Cụ thể là, biện pháp “Chuyển đổi số trong quản lý xây dựng kế hoạch hoạt động quản lý, dạy, học, kiểm tra và đánh giá trung học phổ thông” được xem là rất cần thiết bởi 81,7% số người đánh giá, trong khi 18,3% cho rằng nó cần thiết. Điểm trung bình của biện pháp này là 2,82. Tương tự, biện pháp “Chuyển đổi số trong quản lý việc tổ chức, phân công của nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, dạy, học, kiểm tra và đánh giá trung học phổ thông” cũng được đánh giá cao với 76,7% cho rằng rất cần thiết và 23,3% cho rằng cần thiết. Điểm trung bình của biện pháp này là 2,77.

Tuy nhiên, biện pháp “Chuyển đổi số trong quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh trung học phổ thông” được đánh giá cao nhất với 93,3% đánh giá là rất cần thiết. Điểm trung bình của biện pháp này là 2,93. Mặc dù biện pháp “Chuyển đổi số trong quản lý việc thực hiện kiểm tra, giám sát của nhà trường về thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học sinh trung học phổ thông” nhận được sự ủng hộ khá cao với 70% cho rằng cần thiết nhưng tỉ lệ người đánh giá là rất cần thiết thấp hơn, chỉ là 30%. Điểm trung bình của biện pháp này là 2,70.

Biện pháp “Sử dụng các công nghệ giáo dục tiên tiến vào quản lý, dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông” nhận được sự ủng hộ từ 73% số người đánh giá, với 27% cho rằng cần thiết. Điểm trung bình của biện pháp này là 2,71. Cuối cùng, biện pháp “Chuyển đổi số trong quản lý việc thực hiện công tác phối hợp của nhà trường, giáo viên với phụ huynh trong hoạt động dạy, học, kiểm tra và đánh giá trung học phổ

Bảng 2: Kết quả kiểm chứng tính cấp thiết của các biện pháp

Biện pháp Chuyển đổi số trong quản lý	SL-TL% đánh giá của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ trưởng			Điểm trung bình
	Rất cấp thiết	Cấp thiết	Không cấp thiết	
1. Chuyển đổi số trong quản lý xây dựng kế hoạch hoạt động quản lý, dạy, học, kiểm tra và đánh giá trung học phổ thông.	81,7%	18,3%		2,82
2. Chuyển đổi số trong quản lý việc tổ chức, phân công của nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, dạy, học, kiểm tra và đánh giá trung học phổ thông.	76,7%	23,3%		2,77
3. Chuyển đổi số trong quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh trung học phổ thông.	93,3%	6,7%		2,93
4. Chuyển đổi số trong quản lý việc thực hiện kiểm tra, giám sát của nhà trường về thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học sinh trung học phổ thông.	70%	30%		2,70
5. Biện pháp sử dụng các công nghệ giáo dục tiên tiến vào quản lý, dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông.	73%	27%		2,71
6. Chuyển đổi số trong quản lý việc thực hiện công tác phối hợp của nhà trường, giáo viên với phụ huynh trong hoạt động dạy, học, kiểm tra và đánh giá trung học phổ thông.	66,7%	31,6%	1,7%	2,65

thông” được đánh giá thấp nhất, chỉ có 66,7% cho rằng cần thiết và 31,6% cho rằng rất cần thiết. Điểm trung bình của biện pháp này là 2,65.

c. Kết quả kiểm chứng về tính khả thi của các biện pháp

Kiểm chứng về tính khả thi của các biện pháp Chuyển đổi số trong quản lý được đề xuất đối với công tác Chuyển đổi số trong quản lý hoạt động dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông với 60 hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng của 23 trường trung học phổ thông trên địa bàn. Kết quả đánh giá được tổng hợp Bảng 3.

Bảng 3 đưa ra kết quả về tính khả thi của các biện pháp Chuyển đổi số trong quản lý, dạy học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông, dựa trên phản hồi từ các hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và tổ trưởng. Biện pháp “Chuyển đổi số trong quản lý xây dựng kế hoạch hoạt động quản lý, dạy, học, kiểm tra và đánh giá trung học phổ thông” được đánh giá là rất khả thi với tỉ lệ 86,7%, trong khi 13,3% cho rằng khả thi. Điểm trung bình của biện pháp này là 2,87, đứng đầu trong bảng xếp hạng. Tương tự, biện pháp “Chuyển đổi số trong quản lý việc tổ chức, phân công của nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, dạy, học, kiểm tra và đánh giá trung học phổ thông” cũng được đánh giá là khả thi, với tỉ lệ 75% cho rằng khả thi và 25% cho rằng rất khả thi. Điểm trung bình của biện pháp này là 2,75. Biện pháp “Chuyển đổi số trong quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh trung học phổ thông” nhận được đánh giá cao nhất về tính khả thi khi có 95% cho rằng khả thi và chỉ 5% cho rằng rất khả thi. Điểm trung bình của biện pháp này là 2,95. Mặc dù không đạt được mức cao nhất nhưng biện pháp “Chuyển đổi số trong quản lý việc thực hiện

kiểm tra, giám sát của nhà trường về thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học sinh trung học phổ thông” cũng được đánh giá khả thi, với tỉ lệ 85% cho rằng khả thi và 15% cho rằng rất khả thi. Điểm trung bình của biện pháp này là 2,85. Biện pháp “Sử dụng các công nghệ giáo dục tiên tiến vào quản lý, dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông” cũng được đánh giá là khả thi với tỉ lệ 82% cho rằng khả thi và 18% cho rằng rất khả thi. Điểm trung bình của biện pháp này là 2,79. Cuối cùng, biện pháp “Chuyển đổi số trong quản lý việc thực hiện công tác phối hợp của nhà trường, giáo viên với phụ huynh trong hoạt động dạy, học, kiểm tra và đánh giá trung học phổ thông” được đánh giá với tỉ lệ 66,67% cho rằng khả thi, 31,67% cho rằng rất khả thi và 1,67% cho rằng không khả thi. Điểm trung bình của biện pháp này là 2,65.

3. Kết luận

Chuyển đổi số trong quản lý hoạt động kiểm tra và đánh giá kết quả học tập ở trường trung học phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực được coi là một vấn đề cấp thiết đối với quản lý trường học. Để thực hiện công tác này một cách hiệu quả, cần kết hợp nhiều biện pháp chuyển đổi số trong quản lý một cách hệ thống và phù hợp với điều kiện thực tế của từng trường. Bài viết tập trung nghiên cứu lí luận và thực tiễn, đồng thời đề xuất các biện pháp có tính cấp thiết và khả thi trong việc chuyển đổi số trong quản lý hoạt động dạy học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông tuân theo các quy định và quy chế hiện hành. Cụ thể, nghiên cứu những vấn đề cơ bản về lí luận chuyển đổi số trong quản lý giáo dục, làm rõ các khái niệm, mục tiêu và phương pháp chuyển đổi số trong quản lý hoạt động kiểm tra và đánh giá học sinh; phân tích cơ sở lí

Bảng 3: Kết quả kiểm chứng tính khả thi của các biện pháp

Biện pháp Chuyển đổi số trong quản lý	Số lượng_Tỉ lệ % đánh giá của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ trưởng			Điểm trung bình
	Rất khả thi	Khả thi	Không khả thi	
1. Chuyển đổi số trong quản lý xây dựng kế hoạch hoạt động quản lý, dạy, học, kiểm tra và đánh giá trung học phổ thông.	86,7%	13,3%		2,87
2. Chuyển đổi số trong quản lý việc tổ chức, phân công của nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, dạy, học, kiểm tra và đánh giá trung học phổ thông.	75%	25%		2,75
3. Chuyển đổi số trong quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh trung học phổ thông.	95%	5%		2,95
4. Chuyển đổi số trong quản lý việc thực hiện kiểm tra, giám sát của nhà trường về thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học sinh trung học phổ thông.	85%	15%		2,85
5. Biện pháp sử dụng các công nghệ giáo dục tiên tiến vào quản lý, dạy, học, kiểm tra và đánh giá ở trường trung học phổ thông.	82%	18%		2,79
6. Chuyển đổi số trong quản lý việc thực hiện công tác phối hợp của nhà trường, giáo viên với phụ huynh trong hoạt động dạy, học, kiểm tra và đánh giá trung học phổ thông.	66,67%	31,67%	1,67%	2,65

luận của chuyển đổi số trong quản lý hoạt động đánh giá học sinh từ các góc độ khác nhau. Chuyển đổi số trong quản lý hoạt động kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của học sinh là một phần quan trọng trong hoạt động giáo dục ở trường trung học phổ thông, giúp nâng cao

chất lượng dạy học và giáo dục. Tuy nhiên, để thực hiện công tác này một cách hiệu quả, cán bộ quản lý trường học cần phải thực hiện một loạt các hoạt động từ kế hoạch đến tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra một cách khoa học và đồng bộ.

Tài liệu tham khảo

- [1] Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.
- [2] Chính phủ, (09/06/2014), *Nghị quyết số 44/NQ-CP về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW*.
- [3] Võ Thanh Toàn và Hồ Thị Kỳ, (2024), *Giải pháp chuyển đổi số trong dạy học và kiểm tra, đánh giá, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau*.
<https://sogddt.camau.gov.vn/boi-duong-tap-huan-chuyen-mon/giai-phap-chuyen-doi-so-trong-day-hoc-va-kiem-tra-danh-gia-387428>.
- [4] Tạ Văn Ngọc, (2021), *Quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học ở các trường trung học phổ thông huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng đáp ứng ki nguyên chuyển đổi số giáo dục*, Tạp chí Khoa học, Giáo dục và Công nghệ, Volume 10, Issue 4. (<http://lib.yhn.edu.vn/bitstream/YHN/27173/1/Ha0066.pdf>).
- [5] Ngô Thanh Trúc, (2022), *Một số khó khăn của học sinh khi học trực tuyến trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19: Nghiên cứu trường hợp tại Trường Trung học phổ thông Chuyên Nguyễn Bình Khiêm, tỉnh Vĩnh Long*, Tạp chí Giáo dục, số 22(9), tr.24-28.
(<https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/416>).
- [6] Trịnh Đông Thư, (2022), *Sử dụng thí nghiệm ảo để kiểm tra đánh giá trong dạy học Sinh học ở trung học phổ thông bằng hình thức trực tuyến*, Tạp chí Khoa học, Đại học Huế: Khoa học Xã hội và Nhân văn, vol 131(6D), 161-168.
(<https://jos.hueuni.edu.vn/index.php/hujos-ssh/article/view/6521>).
- [7] Trung tâm Truyền thông Giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2021), *Chuyển đổi số trong giáo dục ở Việt Nam: Thực trạng và giải pháp*.
(<https://moet.gov.vn/giaoducquocdan/tang-cuong-ung-dung-cntt/Pages/Default.aspx?ItemID=7591>).
- [8] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2020), *Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT*.
- [9] Nguyễn Công Khanh, (2016), *Đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh phổ thông theo cách tiếp cận năng lực, Hội thảo Quốc gia về Xây dựng Chương trình Giáo dục phổ thông*. (https://vietnam.vvob.org/sites/vietnam/files/s11_mr_khanh_innovation_in_assessment.pdf).
- [10] Hoang Nha Trinh, Nguyen Du Vo, (2018), *Measures to managing information technology applications in teaching at high schools in Binh Dinh province*, Dong Thap University Journal of Science, (33), 8-12
(<https://doi.org/10.52714/dthu.33.8.2018.600>).
- [11] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2020), *Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học phổ thông và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT*.
- [12] Nguyễn Huy Hoàng và Thị Hồng Vân Lê, (2023), *Biện pháp quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tại các trường trung học phổ thông thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La trong bối cảnh đổi mới giáo dục*, Tạp chí Giáo dục, tr.47-52.
(<https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/799>).

DIGITAL TRANSFORMATION IN MANAGEMENT, TEACHING AND LEARNING, TESTING AND ASSESSMENT IN HIGH SCHOOLS

Luong Van Toi

Email: luonganhkhoa2011@gmail.com
Phan Dang Luu High School
Yen Thanh town, Yen Thanh district,
Nghe An province, Vietnam

ABSTRACT: *The research on "Digital transformation in management, teaching and learning, testing and assessment in high schools" emphasizes the application of digital technology in upper secondary schools. It explores how technologies, such as computers, the internet, educational software, and mobile devices, can be integrated to optimize various aspects of education. In terms of managing, it is utilized in the intelligent school management system to streamline the management processes of students, teachers, resources, and information. In terms of teaching, digital technology is integrated into teaching and learning methods, creating a stimulating and interactive learning environment through educational software, online platforms, and digital resources.*

KEYWORDS: Digital transformation, digitization, digital technology, education, high school.